

Số: /BC-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết Công tác Tổ chức cán bộ năm học 2022-2023 Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2023-2024

Năm học 2022-2023, ngành Giáo dục thực hiện chủ đề năm học “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*” với 12 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có nhiệm vụ “*phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo*”.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), sự phối hợp đồng bộ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là sự tâm huyết, trách nhiệm, tinh thần đổi mới, sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục các cấp, Sở GDĐT tỉnh Nam Định đã thực hiện và triển khai hoàn thành tốt công tác tổ chức cán bộ năm học 2022-2023.

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, XÂY DỰNG VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Căn cứ hệ thống các văn bản của Đảng, của Bộ GDĐT, của tỉnh về công tác cán bộ, Sở GDĐT đã làm tốt công tác tham mưu với UBND tỉnh để ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cán bộ.

Trong năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể, kịp thời về công tác tổ chức cán bộ đảm bảo phù hợp, đúng quy định. Các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục đã tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu về công tác cán bộ.

(Phụ lục 1: Hệ thống văn bản chỉ đạo ban hành trong năm học 2022-2023)

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TỪNG LĨNH VỰC CÔNG TÁC

1. Khái quát tình hình

Năm học 2022-2023, mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định được duy trì ổn định. Toàn tỉnh có 230 trường Mầm non (với 226 trường công lập, 04 trường ngoài công lập), 129/141 nhóm lớp mẫu giáo độc lập tư thục; 227 trường Tiểu học; 226 trường THCS; 57 trường THPT (với 45 trường công lập, 12 trường ngoài công lập); 3 Trung Giáo dục thường xuyên (02 trung tâm GDTX cấp tỉnh, 01 trung tâm Hướng nghiệp và GDTX tỉnh; 09 trung tâm GDNN-GDTX

cấp huyện); Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định; 226 trung tâm học tập cộng đồng cấp xã, 60 trung tâm ngoại ngữ - tin học, 07 trung tâm giáo dục kỹ năng sống, 05 trung tâm giáo dục hòa nhập).

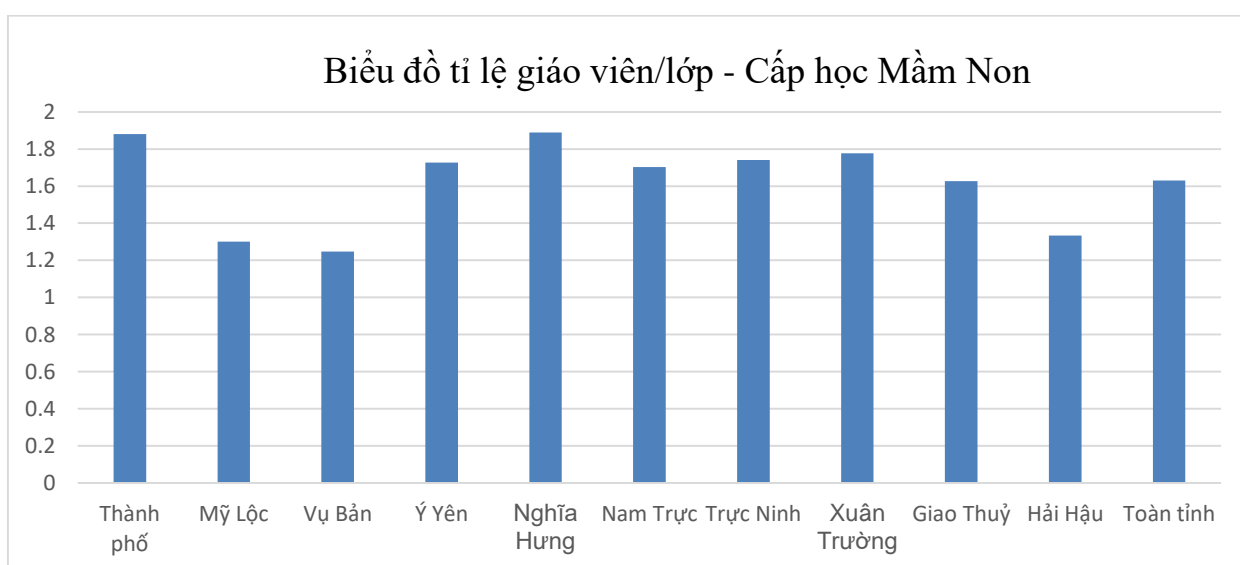
Cấp học	Thành phố	Mỹ Lộc	Vụ Bản	Ý Yên	Nghĩa Hưng	Nam Trực	Trực Ninh	Xuân Trường	Giao Thủy	Hải Hậu	Tổng
Mầm non	28	11	18	32	24	20	21	20	22	34	230
<i>Công lập</i>	25	11	18	31	24	20	21	20	22	34	226
<i>Ngoài công lập</i>	3		0	1							4
Tiểu học	24	11	18	32	24	20	21	20	23	34	227
THCS	18	10	19	32	25	21	22	21	23	35	226
Phòng GD quản lí	70	32	55	96	73	61	64	61	68	103	683
THPT Công lập	5	2	4	6	5	4	4	4	4	7	45
THPT Ngoài công lập	3	1	1	1	1	1	1	1	1	1	12

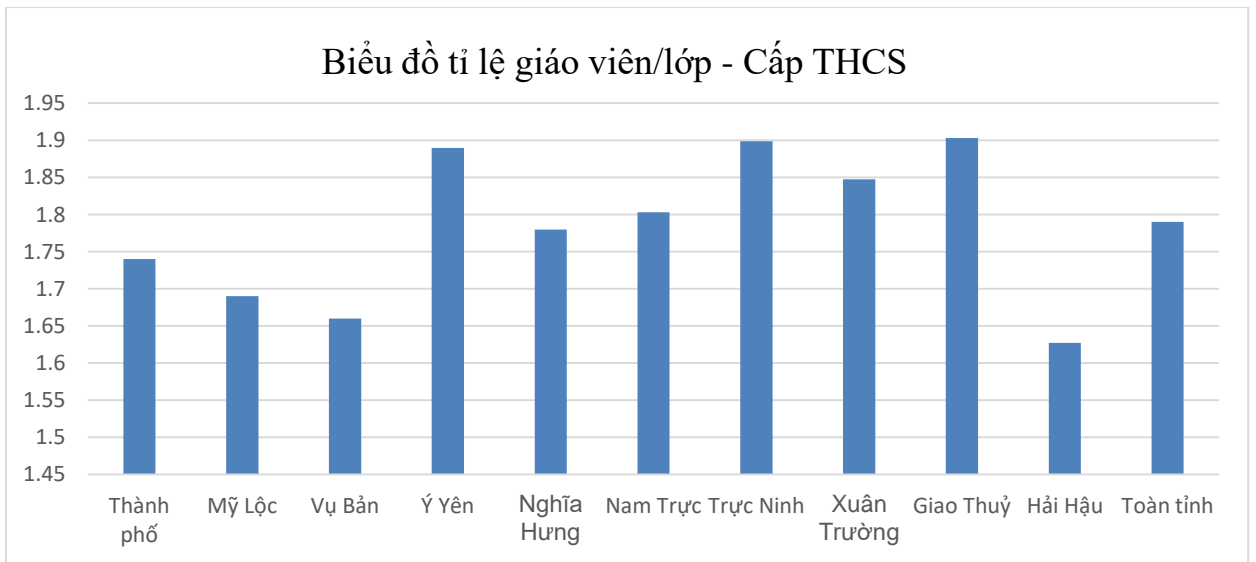
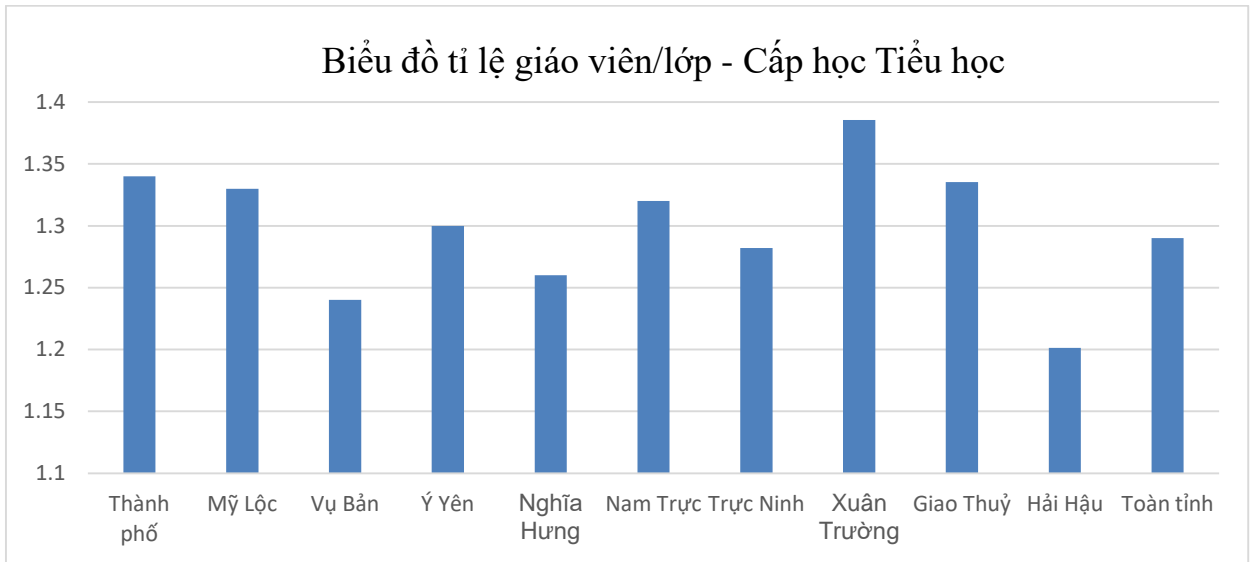
Bảng 1: Thống kê số lượng các trường trên địa bàn huyện, thành phố.

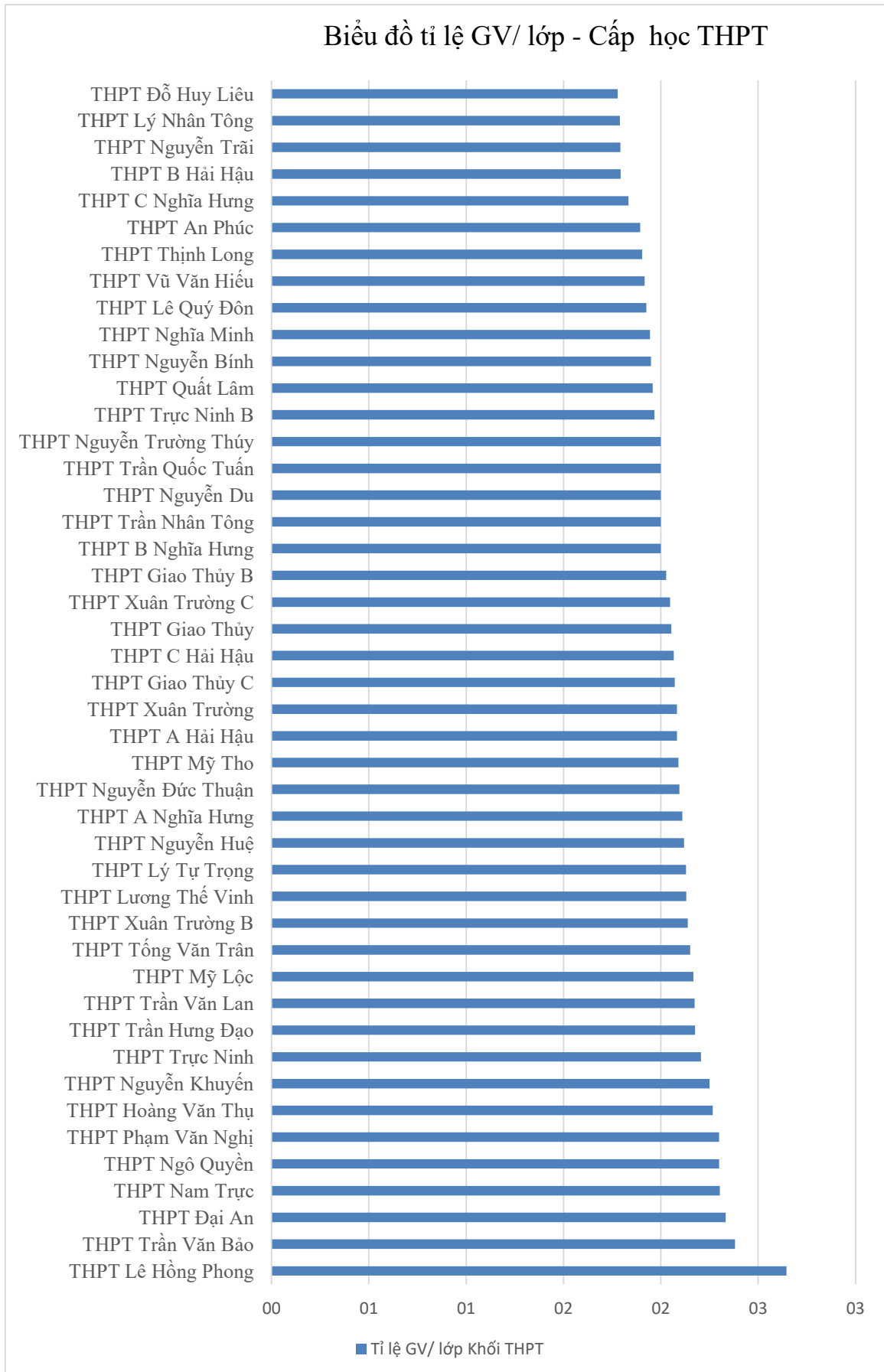
Đội ngũ nhà giáo và CBQL là một trong những yếu tố then chốt bảo đảm cho sự thành công của việc triển khai Chương trình GDMN, GDPT đã được phát triển về số lượng, khắc phục dần những bất cập về cơ cấu.

Năm học 2022-2023, toàn ngành có 21.398 giáo viên biên chế và hợp đồng (công lập 20.954 người, ngoài công lập 444 người); 1.781 CBQL (công lập 1.756 người, ngoài công lập 25 người); 2.207 nhân viên (công lập 2.119 người, ngoài công lập 88 người); 57 công chức và 10 nhân viên lao động hợp đồng tại cơ quan Sở.

Tỉ lệ giáo viên/lớp (trong biên chế): cấp Mầm non 1,6; cấp Tiểu học 1,3; cấp THCS 1,8 và cấp THPT 2,1.

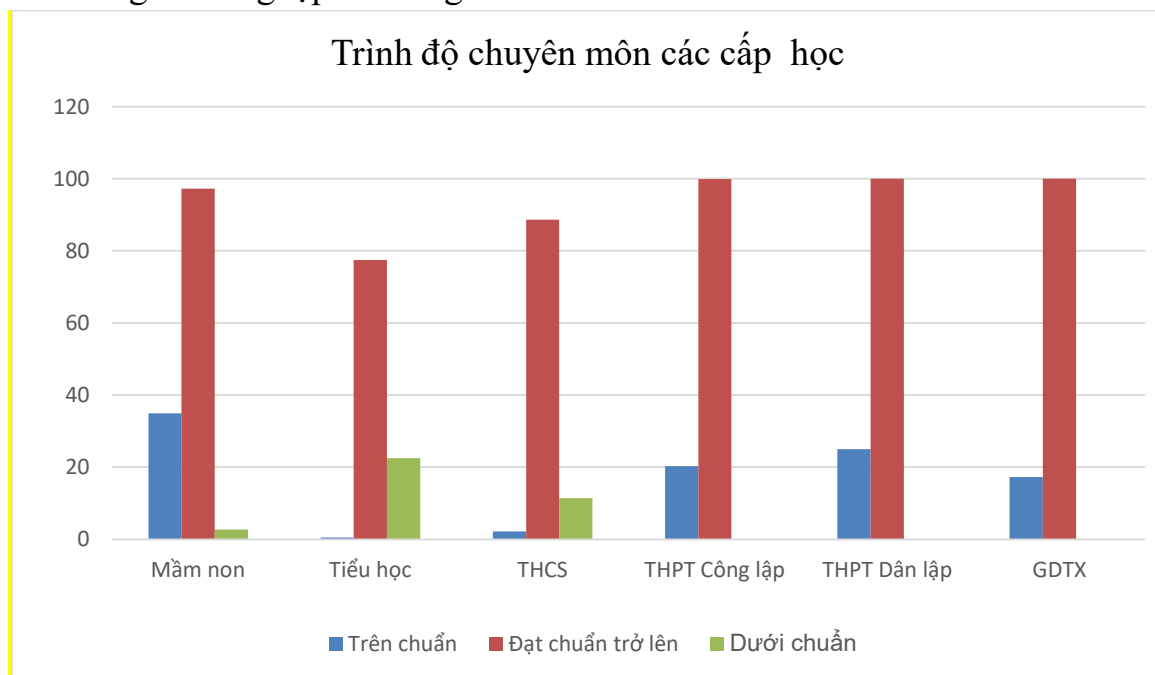






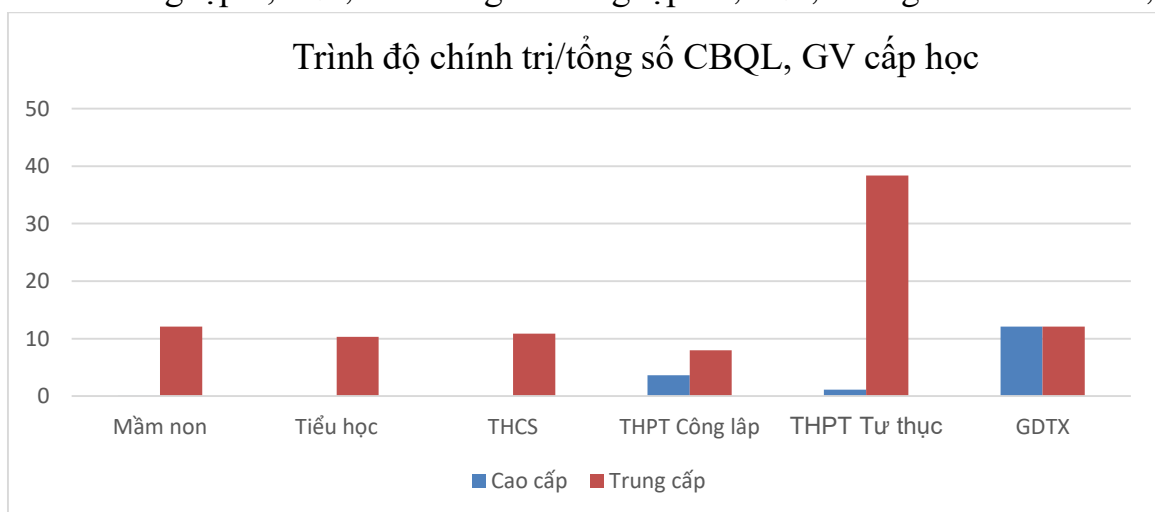
Trình độ đào tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao. Tính đến ngày 01/8/2023, toàn ngành có 06 tiến sĩ (giáo viên chiếm 83,3%); thạc sĩ 786 người (giáo viên chiếm 80,3%); đại học 16.914 người (giáo viên chiếm 90,7%), cao đẳng 5.127 người và trung cấp là 346 người.

Trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn của CBQL, GV: cấp Mầm non 97,25%; cấp Tiểu học 77,46%; cấp THCS 88,63%; cấp THPT công lập 99,97%; THPT ngoài công lập và trung tâm GDTX 100%.



Về trình độ lí luận chính trị, trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở: cao cấp lí luận chính trị: 130 người; trung cấp lí luận chính trị 2.331 người.

Tỉ lệ trình độ chính trị/tổng số CBQL, GV của cấp học: cao cấp chính trị THPT công lập 3,62%, THPT ngoài công lập 1,16%, Trung tâm GDTX 12,7%; trung cấp lí luận chính trị: Mầm non 12,08%, Tiểu học 10,31%, THCS 10,86%, THPT công lập 7,96%, THPT ngoài công lập 38,37%, Trung tâm GDTX 12,7%.



Thực tiễn còn thừa, thiếu cục bộ giáo viên, nhất là giáo viên dạy các môn học mới như tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật. Biên chế hiện có thấp so với

quy định; nhiều đơn vị thiếu giáo viên nhưng không có nguồn để hợp đồng. Cấp học Tiểu học thiếu giáo viên môn văn hóa, không có nguồn tuyển dụng do vướng về trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tỷ lệ bình quân giáo viên/lớp còn thấp: khối mầm non (Vụ Bản, Mỹ Lộc, Hải Hậu bình quân dưới 1,34 giáo viên/lớp, bình quân toàn tỉnh 1,63 GV/lớp); tiểu học (Hải Hậu, Vụ Bản, Nghĩa Hưng, Trực Ninh dưới bình quân chung toàn tỉnh là 1,3 giáo viên/lớp); THCS (Hải Hậu, Vụ Bản, Mỹ Lộc dưới bình quân chung toàn tỉnh là 1,8). Điều này gây ảnh hưởng tới việc đảm bảo chất lượng giáo dục khi giáo viên phải làm việc nhiều hơn định mức.

Mức độ sẵn sàng và tinh thần vượt khó trong đổi mới của một bộ phận CBQL, giáo viên còn hạn chế; chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục chưa đồng đều.

Cơ cấu đội ngũ nhà giáo còn chưa cân đối giữa các môn học. Giáo viên dạy các môn Tin học, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí chưa được bồi dưỡng để dạy Chương trình GDPT 2018. Việc thực hiện nâng chuẩn theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ còn gặp nhiều khó khăn.

(Phụ lục 2: Tổng hợp số liệu trường, lớp và CBQL, giáo viên, nhân viên)

2. Công tác tổ chức bộ máy

Các phòng GDĐT đã thực hiện tốt việc kiện toàn tổ chức bộ máy của các đơn vị đảm bảo mỗi xã có 01 trường mầm non, 01 trường tiểu học, 01 trường THCS. Việc xếp hạng các đơn vị được thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS theo sự hướng dẫn của UBND các huyện/thành phố và đã được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo cơ cấu, vị trí theo quy định.

Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT ngay từ đầu năm học đều được kiện toàn tổ chức bộ máy (về hội đồng trường, các tổ chuyên môn..). Trong năm học 2022-2023, có 02 đơn vị được UBND tỉnh ra quyết định xếp hạng, đó là: Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm GDTX Trần Phú¹; thành lập Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định, trực thuộc Sở GDĐT trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp tỉnh Nam Định².

Sở GDĐT công nhận 11 Hội đồng trường và Chủ tịch Hội đồng trường đối với các trường THPT ngoài công lập thực hiện chuyển đổi tổ chức bộ máy theo Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT. Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp Hướng nghiệp tỉnh và các trường THPT công lập trực thuộc Sở chưa thực hiện việc xếp hạng và xếp hạng lại. Riêng Trường Cao đẳng Sư phạm, Sở GDĐT đang tiến hành lộ trình xây dựng Đề án chuyển về UBND tỉnh quản lí.

¹ Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp giáo dục đối với Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp giáo dục đối với Trung tâm Giáo dục thường xuyên Trần Phú.

² Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Đến thời điểm hiện tại, trường THPT Hùng Vương chưa kiện toàn và đề nghị công nhận Hội đồng trường và Chủ tịch Hội đồng trường; một số trường Mầm non, Tiểu học, THCS sau khi sáp nhập có số khu và số lớp tăng, gặp nhiều khó khăn trong việc quản lý điều hành. Trung tâm GDTX tỉnh, GDTX Trần Phú đang thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm sau khi có quyết định xếp hạng lại.

3. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

Năm 2022, các đơn vị sự nghiệp giáo dục được giao 26.537 biên chế, tăng 341³; năm 2023, được giao 27.195 (GDMN: 7.643 biên chế, GDTH: 8.435 biên chế, THCS: 7.087 biên chế, THPT: 3.195 biên chế); tăng 658 biên chế đối với sự nghiệp GDMN, phổ thông công lập⁴, trong đó GDMN: 345 biên chế, GDTH: 183 biên chế, THCS: 107 biên chế, THPT: 23 biên chế. Năm 2023, cơ quan Sở được giao 59 biên chế; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở 3.378 biên chế. Sở GDĐT đã thực hiện giao biên chế năm 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định⁵.

Các phòng GDĐT hàng năm tiến hành rà soát đội ngũ các cấp học, xây dựng phương án và tham mưu với UBND huyện/thành phố kế hoạch tuyển dụng, bổ sung đội ngũ cho các đơn vị, trong đó có kế toán cho các trường mầm non.

Quy trình, thủ tục tiếp nhận, điều động, chuyển chuyển viên chức thuộc thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc; việc tiếp nhận viên chức được thực hiện đúng quy định⁶.

STT	Cấp học	Tăng giảm CBQL, Giáo viên, nhân viên biên chế các huyện/TP					
		Số tuyển mới	Số chuyển đến	Số chuyển đi	Số nghỉ hưu	Số tinh giảm biên chế	Số bỏ việc, thời việc
1	Mầm non	21	33	24	78	3	46
2	Tiểu học	0	63	59	87	21	14
3	THCS	0	31	30	44	12	16
Tổng số		21	127	113	209	36	76

Bảng 2: Tăng giảm CBQL, giáo viên, nhân viên biên chế các huyện/TP

Trong năm học 2022-2023, huyện Trục Ninh tuyển mới 21 giáo viên thuộc cấp học Mầm non. Số viên chức được tiếp nhận về các đơn vị là 127 người (huyện Nam Trục chiếm tỉ lệ cao 16,5%); 113 viên chức được điều động, chuyển đi

³ Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2022.

⁴ Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 về việc tạm giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2023 và giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2022-2023.

⁵ Cơ quan Sở GDĐT 59 biên chế, Trường Cao đẳng Sư phạm 108 biên chế, các Trung tâm trực thuộc Sở 75 biên chế, các trường Trung học phổ thông 3.195 biên chế.

⁶ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh.

(huyện Giao Thủy chiếm tỉ lệ cao 18,6%); 76 viên chức được giải quyết nghỉ thôi việc (huyện Ý Yên chiếm tỉ lệ cao 19,7%); 36 viên chức nghỉ theo chế độ tinh giản biên chế (huyện Hải Hậu chiếm tỉ lệ cao 14,5%); 209 viên chức nghỉ hưởng chế độ hưu trí (huyện Ý Yên chiếm tỉ lệ cao 18,7%).

Khối trực thuộc Sở tiếp nhận 12 viên chức về các đơn vị thuộc Sở; 05 viên chức chuyển đi; 12 viên chức được điều động nội bộ giữa các đơn vị thuộc Sở; 18 viên chức được biệt phái tăng cường cho các đơn vị nhằm nâng cao chất lượng đồng đều ở các đơn vị và thực hiện Chương trình GDPT 2018; 08 viên chức được giải quyết nghỉ thôi việc; 02 viên chức nghỉ theo chế độ tinh giản biên chế; 14 viên chức nghỉ hưởng chế độ hưu trí. Việc thay đổi và thăng hạng chức danh nghề nghiệp đã được thực hiện đối với 28 viên chức Trường Cao đẳng Sư phạm⁷.

Việc quản lý và sử dụng viên chức biên chế hiện có của các đơn vị cơ bản đúng quy định, thực hiện phân công chuyên môn, phân công nhiệm vụ theo đúng Đề án vị trí việc làm, đảm bảo định mức, mặt bằng lao động và phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

Tuy nhiên, công tác sử dụng, quản lý viên chức còn một số tồn tại đó là: việc điều động, biệt phái giáo viên chưa quyết liệt thực hiện đúng theo hướng dẫn của Sở; một số đơn vị gặp vướng mắc trong phân công chuyên môn, thực hiện quy đổi định mức giờ dạy cho giáo viên.

4. Công tác quy hoạch cán bộ quản lý

Thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước và của tỉnh⁸ về công tác quy hoạch cán bộ, Sở GDĐT đã ban hành các văn bản hướng dẫn⁹ các đơn vị rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2023-2025 và quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030¹⁰. Đến ngày 10/5/2023, Sở GDĐT đã Quyết định phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2022-2025 và quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030 đối với cơ quan Sở và 37 đơn vị trực thuộc Sở. Sau khi rà soát bổ sung quy hoạch giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2025-2030, có 15/49 đơn vị có sự thay đổi nhân sự quy hoạch (có 7 đơn vị có bổ sung quy hoạch, 05 đơn vị đã được phê duyệt).

Hiện nay, còn 12 đơn vị trực thuộc Sở chưa được phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ (Trường Cao đẳng Sư phạm, Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm

⁷ Thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Giảng viên Cao đẳng Sư phạm hạng III, mã số V.07.08.22 lên Giảng viên Cao đẳng Sư phạm chính hạng II, mã số V.07.08.22.

⁸ Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị; Công văn số 603-CV/BTCTU ngày 28/3/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc triển khai công tác rà soát chính trị nội bộ phục vụ công tác quy hoạch cán bộ.

⁹ Kế hoạch số 526/KH-SGDĐT ngày 15/4/2022 về việc rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ theo Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị; Công văn số 527/SGDĐT-TCCB ngày 15/4/2022 về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2022-2025 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030.

¹⁰ Quy hoạch lãnh đạo Sở giai đoạn 2022-2026: chức danh Giám đốc 03 đồng chí, Phó giám đốc 09 đồng chí; giai đoạn 2026-2031: chức danh Giám đốc 03 đồng chí, Phó giám đốc 08 đồng chí. Đối với cơ quan Sở: giai đoạn 2023-2025: Chức danh trưởng phòng 21 đồng chí, Phó Trưởng phòng 23 đồng chí; giai đoạn 2025-2030: Chức danh trưởng phòng 22 đồng chí, Phó Trưởng phòng 25 đồng chí.

GDTX Trần Phú, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp tỉnh, các trường THPT thuộc huyện Nam Trực và huyện Vụ Bản).

Các phòng GDĐT thực hiện hướng dẫn các đơn vị rà soát, bổ sung quy hoạch đúng đối tượng, đúng điều kiện tiêu chuẩn, đúng quy trình và đảm bảo công khai, minh bạch theo sự chỉ đạo của UBND các huyện/thành phố về việc rà soát, bổ sung quy hoạch CBQL các trường học mầm non, Tiểu học, THCS giai đoạn 2020-2025.

5. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm và thôi giữ chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý

Phòng GDĐT, Sở GDĐT thực hiện tốt công tác phối hợp với Nội vụ để thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển CBQL theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP đảm bảo đúng quy trình và thủ tục.

STT	Cấp học	Bổ nhiệm và Điều động, bổ nhiệm CBQL (Tính từ 01/8/2022 đến 31/7/2023)						Số lượng cấp phó	
		Bổ nhiệm				Điều động, bổ nhiệm		Năm học 2022-2023	
		Bổ nhiệm mới		Bổ nhiệm lại					
		Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Số đơn vị thiếu cấp phó	Số đơn vị thừa cấp phó
1	Mầm non	6	7	18	35	23	13	52	9
2	Tiểu học	5	6	13	31	18	9	16	21
3	THCS	11	6	9	27	16	8	10	12
4	THPT công lập	1	0	0	8	5	5	1	8
5	TT GDTX, KTTH-HN	0	0	0	0	0	2	1	0
Tổng số		23	19	40	101	52	37	80	50

Bảng 3: Thống kê số lượng CBQL điều động, bổ nhiệm, thừa thiếu tại các đơn vị

Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT, số cấp phó còn dư theo quy định: cấp Tiểu học: 05 người, cấp THCS: 02 người; đối với các đơn vị trực thuộc Sở: còn 08 đơn vị dư cấp phó, 02 đơn vị thiếu cấp phó¹¹.

Năm học 2022-2023, Sở GDĐT không thực hiện việc luân chuyển viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; không có viên chức nào thuộc diện phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Hiện nay, việc bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với CBQL còn bị động, phụ thuộc vào kết quả xác minh tiêu chuẩn chính trị của CBQL.

6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học,

¹¹ Các đơn vị dư cấp phó: THPT Tổng Văn Trân, THPT Mỹ Tho, THPT A Nghĩa Hưng, THPT B Nghĩa Hưng, THPT Nam Trực, THPT Trực Ninh B, THPT Xuân Trường, THPT Xuân Trường B; có 02 đơn vị thiếu (THPT Lý Nhân Tông, Trung tâm GDTX Trần Phú); Cao đẳng Sư phạm thiếu 02.

THCS; căn cứ Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS giai đoạn 1 (2020-2025) và chỉ đạo của UBND tỉnh Nam Định, Sở GDĐT đã xây dựng, ban hành kế hoạch, lộ trình nâng chuẩn theo từng năm và cho cả giai đoạn theo quy định¹². Năm học 2022-2023, Sở GDĐT tiếp tục rà soát giáo viên nâng chuẩn trình độ đào tạo, giáo viên cần bồi dưỡng dạy các môn Tin học và Công nghệ (đối với tiểu học), Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí (đối với THCS)¹³. Kết quả rà soát dự kiến bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ: 324 giáo viên; môn Lịch sử và Địa lí: 796 giáo viên; môn Khoa học tự nhiên: 903 giáo viên.

Sở GDĐT giao trường Cao đẳng Sư phạm đào tạo nâng chuẩn đối với giáo viên Mầm non, liên kết đào tạo nâng chuẩn đối với giáo viên Tiểu học và THCS, cụ thể: đào tạo nâng chuẩn đối với 38 giáo viên Mầm non; liên kết với trường Đại học Sư phạm Hà Nội đào tạo 446 giáo viên Tiểu học và THCS¹⁴.

Sở GDĐT ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 và những năm tiếp theo¹⁵; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT¹⁶.

Kết quả đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, chính trị:

STT	Cấp học	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn				Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp	Trung cấp
1	Mầm non	0	1	693	40	0	57
	<i>Công lập</i>	0	1	693	40	0	57
	<i>Ngoài công lập</i>	0	0				
2	Tiểu học	0	19	486	0	0	44
3	THCS	0	14	231	0	0	38
4	THPT công lập	2	45	0	0	12	25
	THPT ngoài công lập	0	4	47	2	0	3
5	TT GDTX, KTTH-HN	0	0	0	0	0	0
Tổng số		2	84	2.150	82	12	224

Bảng 4: Thống kê số lượng CBQL, giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng

¹² Công văn số 846/SGDĐT-TCCB ngày 08/6/2021 về việc tham mưu thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo năm 2021 theo Kế hoạch số 91/KH-UBND; Công văn số 441/UBND-VP7 ngày 28/7/2021 về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non, tiểu học, THCS năm 2021; Công văn số 933/UBND-VP7 ngày 06/12/2021 về việc đặt hàng đào tạo nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS.

¹³ Công văn số 1496/SGDĐT-TCCB ngày 22/9/2022 về việc rà soát đội ngũ, tiếp tục triển khai thực hiện nâng trình độ chuẩn GV và bồi dưỡng giáo viên dạy môn học mới trong CTGDPT2018

¹⁴ Giáo dục tiểu học 247 giáo viên; Sư phạm Mỹ thuật 27 người; Sư phạm Tin học 31 giáo viên; Giáo dục thể chất 39 giáo viên; Sư phạm tiếng Anh 38 giáo viên, Sư phạm Âm nhạc 64 giáo viên

¹⁵ Kế hoạch số 474/KH-SGDĐT ngày 09/5/2023 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC năm 2023 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 762/KH-SGDĐT ngày 10/5/2023 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC năm 2023 đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT.

¹⁶ Kế hoạch số 762/KH-SGDĐT ngày 09/5/2023 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT.

(tính từ 01/8/2022 đến 31/7/2023)

Số lượng CBQL, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo từng đơn vị (tính từ 01/8/2022 đến 31/7/2023)¹⁷.

Trong năm học này, Sở GDĐT đã ban hành Công văn, Kế hoạch về công tác BDTX¹⁸ và chỉ đạo các đơn vị xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch BDTX của đơn vị đảm bảo yêu cầu chung của ngành và phù hợp với tình hình thực tiễn. Chương trình bồi dưỡng đảm bảo thực hiện đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng theo quy định¹⁹. Kết quả: 100% các đơn vị nghiêm túc thực hiện với các hình thức linh hoạt nhằm tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, CBQL; tăng cường thực hành, thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và CBQL, giữa giáo viên với giáo viên và giữa các CBQL.

Công tác đánh giá và công nhận kết quả BDTX²⁰ thực hiện theo các Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 19 đảm bảo khách quan, trung thực, qua đó mỗi giáo viên, CBQL luôn có ý thức tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực bản thân, đáp ứng các yêu cầu về vị trí việc làm, chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

(Phụ lục 3: Thống kê kết quả bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV)

Năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn bồi dưỡng đối với CBQL các đơn vị thuộc, trực thuộc về nâng cao năng lực quản trị cơ sở giáo dục; công tác tổ chức bộ máy, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động, công tác đánh giá viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Sở đã tổ chức bồi dưỡng các nội dung về Chương trình GDPT 2018 cho 100% cấp trường cơ sở GDMN, phổ thông; 100% cốt cán cấp học mầm non, tiểu học, THCS cấp huyện; 100% CBQL, giáo viên các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở. Đồng thời, chỉ đạo các Phòng GDĐT tạo huyện/thành phố tổ chức bồi dưỡng tập trung cho CBQL, giáo viên các cấp học trực thuộc và tiếp tục giao nhiệm vụ bồi dưỡng cho các cơ sở GDMN, phổ thông trong năm học. 100% CBQL, giáo viên hoàn thành các mô đun bồi dưỡng theo Chương trình GDPT2018.

Bên cạnh đó, việc thực hiện nâng trình độ chuẩn giáo viên tiểu học, THCS theo Nghị định số 71 chưa đủ thủ tục đề nghị UBND tỉnh cấp kinh phí đào tạo. Vì thế, mặc dù UBND tỉnh đã cho phép thực hiện nâng trình độ chuẩn năm 2020, 2021, 2022 với 455 chỉ tiêu cho giáo viên mầm non, 1.611 giáo viên tiểu học, 880 giáo viên THCS nhưng chỉ triển khai được với 484 giáo viên của các cấp học. Hiện nay, do chưa có kinh phí chi trả, trường ĐHSPT Hà Nội tạm dừng đào tạo đối với

¹⁷ Học nâng cao trình độ: Phòng GDĐT: Xuân trường 291 người, Giao Thủy 275 người, Ý Yên 232 người; THPT Tổng Văn Trần 4 người; THPT Mỹ Lộc, THPT Nguyễn Đức Thuận, B Nghĩa Hưng, C Hải Hậu mỗi đơn vị 03 người; THPT Nguyễn Công Trứ 2 người; THPT Trần Nhật Duật 1 người, Đoàn Kết 1 người. Tham gia học nâng cao trình độ chính trị: Phòng GDĐT Ý Yên 27 người, Giao Thủy 27 người, Hải Hậu 25 người, Nam Trực 22 người; THPT Trần Văn Bảo 05 người; THPT Phạm Văn Nghị 05 người, THPT Nguyễn Huệ 03 người, THPT C Hải Hậu 03 người; THPT Trần Quang Khải, THPT Phan Bội Châu, THPT Đoàn Kết, THPT Nghĩa Hưng mỗi đơn vị 01 người.

¹⁸ Công văn số 920/SGDDT-TCCB ngày 14/6/2022 về việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên hàng năm đối với CBQL, GV; Kế hoạch số 1486/KH-SGDĐT ngày 21/9/2022 về Kế hoạch BDTX năm 2022-2023.

¹⁹ Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học; bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học; bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên

²⁰ Báo cáo số 1405/BC-SGDĐT ngày 14/8/2023 của Sở GDĐT về việc Báo cáo kết quả BDTX năm học 2022-2023.

446 giáo viên đang học nâng chuẩn và chưa tuyển sinh được đối với 226 giáo viên đăng kí học nâng chuẩn. Còn 275 giáo viên chưa đạt chuẩn (không đăng kí học vì lí do sức khỏe hoặc nghỉ hưu trước năm 2030); chưa bồi dưỡng 324 giáo viên Tin học, 796 giáo viên Lịch sử và Địa lí; 796 giáo viên, 907 giáo viên Khoa học tự nhiên để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

7. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên; chế độ làm việc của giáo viên

Các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo và các phụ cấp khác cho đội ngũ; đối với việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc hàng năm được thực hiện theo Quy chế của đơn vị xây dựng và các quy định hiện hành.

Khối trực thuộc Sở có 724 người được nâng bậc lương thường xuyên; 114 người được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung; 286 người được nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo chỉ tiêu năm 2022 (gồm 06 công chức, 280 viên chức); 2.793 người được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo năm 2022. Về chế độ phụ cấp: 640 người được hưởng phụ cấp chức vụ; 170 người được hưởng phụ cấp trách nhiệm (kể cả phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán); 2.883 người được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề; 2.793 người được hưởng phụ cấp thâm niên nghề; 09 người được hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm; 55 người được hưởng các loại phụ cấp khác.

Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức:

- Đối với các đơn vị trực thuộc Sở: Năm 2022, thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 2.669 viên chức. Năm 2023, thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho 62 viên chức (11 giáo viên THPT hạng II mã số V.07.05.14; 51 giáo viên THPT hạng III mã số V.07.05.15); hiện còn 21 viên chức chưa được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương do thiếu điều kiện, tiêu chuẩn.

- Đối với các phòng GDĐT thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức đối với 13.799; số chưa được chuyển đổi 5.438. Cụ thể:

Nội dung	Thành phố	Mỹ Lộc	Vụ Bản	Ý Yên	Nghĩa Hưng	Nam Trực	Trực Ninh	Xuân Trường	Giao Thủy	Hải Hậu	Tổng
Số bổ nhiệm 2021-2022	1.264	451	884	1.887	1.133	1.403	1.405	1.262	1.271	1.811	12.771
Số bổ nhiệm 2022-2023	304	9	0	0	180	163	152	111	109	0	1.028
Tổng số bổ nhiệm 2021-2022 và 2022-2023	1.568	460	884	1.887	1.313	1.566	1.557	1.373	1.380	1.811	13.799
Tổng số viên chức (hiện có)	1.990	716	1.257	2.631	2.054	2.013	1.962	1.896	2.030	2.688	19.237
Số chưa được bổ nhiệm	422	256	373	744	741	447	405	523	650	877	5.438

Bảng 5: Kết quả xếp hạng chức danh nghề nghiệp các phòng GDĐT

8. Việc quản lý và sử dụng lao động hợp đồng

Số lượng nhân viên trong các đơn vị (biên chế, hợp đồng đóng bảo hiểm, hợp đồng không đóng bảo hiểm) là 2.207 người, trong đó: nhân viên thuộc diện hợp đồng đóng bảo hiểm và hợp đồng không đóng bảo hiểm là 1.081 người, chiếm 49%. Số lượng nhân viên hợp đồng lao động hiện tại là: Mầm non 307 người; Tiểu học 145 người; THCS 177 người; THPT công lập 384 người.

Trong năm học vừa qua, Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Tại các phòng GDĐT đã hướng dẫn các đơn vị triển khai kí hợp đồng làm việc đối với viên chức theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Khó khăn hiện nay về hợp đồng lao động do hệ thống văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền chưa sát thực tế gây khó khăn khi triển khai thực hiện; do tình trạng thiếu giáo viên, nên nhiều đơn vị phải kí hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ; giáo viên được kí hợp đồng có thu nhập thấp, chưa thực sự tâm huyết vào công tác chuyên môn, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

9. Công tác đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp; đánh giá, xếp loại công chức, viên chức

Các đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá xếp loại viên chức theo quy định. Kết quả đánh giá của đơn vị thuộc và trực thuộc Sở năm học 2022-2023²¹. Sở GDĐT đã tiếp tục triển khai, chỉ đạo các cơ sở giáo dục quán triệt nội dung các Thông tư và văn bản hướng dẫn về chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên, tới toàn thể CBQL, giáo viên và thực hiện tự đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2022-2023 đối với toàn ngành. Sở GDĐT thực hiện tổng hợp, báo cáo Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian.

(Phụ lục 4: Tổng hợp kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông)

Hiện nay, vẫn còn một bộ phận viên chức chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò, mục đích... của công tác đánh giá xếp loại chất lượng viên chức; một vài đơn vị thiếu sự kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác này.

10. Xử lý kỉ luật viên chức

Năm học 2022-2023, số lượng viên chức bị xử lý kỉ luật còn nhiều, chủ yếu là kỉ luật viên chức vi phạm về chính sách dân số²². Tổng số CBQL, giáo viên,

²¹ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức cơ quan Sở GDĐT: tổng số công chức được đánh giá: 52 người (43 người xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 09 người xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ). Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập năm học 2022-2023: tổng số viên chức được đánh giá: 151 người; trong đó: 95 người xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 52 người xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, 01 người xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, 03 người xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

²² Từ 01/8/2022 đến 31/7/2023, tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên sinh con thứ 3 là 249 người; trong đó, THPT (68 người, chiếm 27%), Mầm non (65 người, chiếm 26,1%), THCS (61 người, chiếm 24,5%), Tiểu học (52 người, chiếm 20,9%).

nhân viên biên chế bị kỉ luật là 184 người, trong đó THPT (65 người, chiếm 32,3%)²³. Việc thực hiện quy định về thời hiệu, thời hạn; hồ sơ, thủ tục, trình tự xử lí kỉ luật tuân thủ đúng quy định hiện hành²⁴. Hiện nay, còn một số trường hợp viên chức có vi phạm nhưng chưa xem xét xử lí kỉ luật.

11. Công tác quản lí nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo

Trong năm học 2022-2023, Sở GDĐT chỉ đạo sát sao các cơ sở giáo dục kết hợp triển khai nhiệm vụ thực hiện xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của ngành gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức các nội dung cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phối hợp với tổ chức Công đoàn cùng cấp triển khai thực hiện tốt quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động²⁵.

Ngành đặc biệt quan tâm công tác giáo dục, kiểm soát tình hình, diễn biến tư tưởng và đạo đức, lối sống của đội ngũ CBQL, giáo viên các cấp học; chủ động, nắm bắt kịp thời tình hình thực tế của địa phương về vấn đề đạo đức nhà giáo để nhận diện đúng thực trạng, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm; tích cực tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp; chỉ đạo đồng bộ, toàn diện, quyết liệt, rõ ràng đối với từng cấp học; coi trọng hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm và báo cáo đến các cơ quan có thẩm quyền.

Chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao đạo đức nhà giáo, xây dựng quy chế làm việc, hoàn thiện quy tắc ứng xử gắn liền với việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo đặc thù của từng cấp học. Tập trung xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về trình độ, về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; làm tốt công tác tư vấn, tiếp xúc

²³ Đơn vị có nhiều trường hợp bị kỉ luật: THPT Hoàng Văn Thụ, THPT Mỹ Tho, THPT A Hải Hậu, THPT Nguyễn Trường Thụ, THPT Đại An, THPT Thịnh Long, THPT Xuân Trường B. Đơn vị thuộc phòng GDĐT huyện Hải Hậu (47 người, trong đó có 07 đảng viên), huyện Nam Trực (24 người, trong đó có 02 viên chức quản lí, 20 đảng viên), huyện Xuân Trường (20 người, trong đó có 17 đảng viên), huyện Trực Ninh (20 người). Cá biệt có 01 viên chức bị xử lí kỉ luật do bỏ việc (tại Ý Yên), 01 viên chức bị xử lí kỉ luật do vi phạm tại Khoản 3, Điều 16, Nghị định 112/2020/NĐ-CP của Chính Phủ; 01 bị xử lí do xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác trong khi thực hiện hoạt động nghề nghiệp” (Nghĩa Hưng). Riêng Phòng GDĐT thành phố không có trường hợp CBQL, giáo viên, nhân viên biên chế bị xử lí kỉ luật.

²⁴ Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lí kỉ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lí kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức; Thông báo số 657-TB/TU ngày 21/10/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Nam Định về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lí sau khi bị kỉ luật.

²⁵ Kế hoạch số 224/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022.

đối thoại với cha mẹ học sinh và nhân dân; tăng cường phản biện xã hội; tìm hướng giải quyết, khắc phục những tồn tại, hạn chế liên quan đến đạo đức nhà giáo²⁶.

12. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong năm học 2022-2023 đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định. Các cuộc họp giao ban định kì được tổ chức đều đặn và ban hành Thông báo kết luận hội nghị gửi tới các đơn vị để triển khai thực hiện.

Sở GDĐT triển khai kết hợp chặt chẽ việc thực hiện quy chế dân chủ trong ngành với công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, loại bỏ các quy định, thủ tục rườm rà, gây phiền hà cho tổ chức và nhân dân. Thực hiện tốt các giải pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới, sáng tạo trong lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lí, điều hành, xây dựng chính quyền điện tử. Kết quả: 100% đơn vị đã kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% đơn vị đã kiện toàn Ban thanh tra Nhân dân.

Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lí, người lao động của cơ sở giáo dục²⁷; 100% các đơn vị hoàn thành Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lí, người lao động.

Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa thực sự quan tâm đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị. Công tác kiểm tra giám sát đôn đốc thực hiện quy chế dân chủ đôi lúc chưa được thường xuyên, một số thành viên ban chỉ đạo chưa thực sự chủ động trong việc tham mưu đề xuất với cấp ủy, lãnh đạo để chỉ đạo triển khai thực hiện.

13. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ đối với các đơn vị

Tiếp tục thực hiện đổi mới quản lí nhà nước trong lĩnh vực GDĐT theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục cho thủ trưởng các đơn vị.

Đẩy mạnh vai trò và hoạt động của Hội đồng trường; thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc phát huy quyền và vai trò Hội đồng trường.

Các đơn vị triển khai nghiêm thực hiện việc công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

14. Việc cập nhật và quản lí hồ sơ công chức, viên chức; chế độ báo cáo

Các nhà trường cập nhật và quản lí tốt hồ sơ viên chức theo đúng quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ. 100% các đơn vị đã hoàn thiện phần mềm quản lí viên chức và đã liên thông tới phòng GDĐT, UBND huyện/thành phố theo đúng quy định; giữa Sở GDĐT với cơ sở dữ liệu của tỉnh.

²⁶ Công văn số 1148/SGDĐT ngày 06/8/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định; Báo cáo số 1326/BC-SGDĐT ngày 24/8/2022 về việc Xây dựng chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, đảng viên.

²⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1438/SGDĐT-TCCB ngày 14/9/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục, người lao động năm học 2022-2023.

Tuy nhiên, còn một số đơn vị, việc sắp xếp hồ sơ viên chức chưa khoa học, việc cập nhật hồ sơ chưa được chú ý; chưa kịp thời bổ sung, sắp xếp thành phần hồ sơ theo quy định; việc lưu trữ hồ sơ tổ chức cán bộ, hồ sơ cá nhân viên chức một số đơn vị thực hiện chưa đúng quy định²⁸; một số đơn vị thực hiện báo cáo về Sở chậm so với yêu cầu, số liệu chưa đảm bảo.

15. Công tác thanh tra, kiểm tra

Trong năm học 2022-2023, theo kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nội vụ tiến hành thanh tra việc thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở GDĐT; thực hiện kiểm tra hồ sơ của 49 đơn vị sự nghiệp công lập do Sở với hơn 2.900 hồ sơ của CBQL, viên chức, người lao động²⁹.

Sở GDĐT đã kiểm tra công tác tổ chức cán bộ của một số trường THPT, tích hợp kiểm tra công tác tổ chức tại các đơn vị thông qua các đoàn đánh giá ngoài, kiểm định chất lượng giáo dục. Nhìn chung các cơ sở giáo dục thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác tổ chức cán bộ. Tuy nhiên, việc thành lập Hội đồng trường, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tại một số đơn vị hồ sơ lưu trữ chưa đầy đủ, việc xác định thời gian giữ chức vụ tổ trưởng theo quy định hiện hành còn lúng túng; việc lưu trữ hồ sơ viên chức một số đơn vị thực hiện chưa đúng quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã kịp thời tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác cán bộ phù hợp với đặc điểm, tình hình của ngành. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Sở GDĐT ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, lao động hợp đồng.

Sở GDĐT, các phòng GDĐT đã thực hiện tốt việc phối hợp giữa Giáo dục với Nội vụ, giữa các cơ sở giáo dục với chính quyền các cấp nhằm thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng biên chế; thực hiện phân bổ biên chế cho các đơn vị đảm bảo phù hợp; có giải pháp hiệu quả trong công tác điều động, biệt phái giáo viên nhằm giải quyết vấn đề thừa, thiếu cục bộ giáo viên giữa các đơn vị và đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

²⁸ Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ Nội vụ Quy định thời hạn bảo quản tài liệu.

²⁹ Kết luận thanh tra số 357 /KLTT-SNV ngày 17/02/2023 của Sở Nội vụ kết luận thanh tra việc thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở GDĐT

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý thực hiện đúng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện đã phát huy được năng lực sở trường công tác của cán bộ.

Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục có nhiều khởi sắc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục thực hiện kịp tiến độ, sáng tạo trong hình thức và nội dung, đạt hiệu quả. Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên có ý thức tổ chức kỉ luật cao, chấp hành nghiêm các quy định, quy chế chuyên môn; đạo đức, trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo được duy trì, phát triển.

Chế độ chính sách đối với đội ngũ viên chức, người lao động được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục gặp nhiều khó khăn, do Nghị định ban hành không có lộ trình thực hiện nên gặp khó khăn trong triển khai thực hiện và ảnh hưởng phần nào đến tư tưởng của đội ngũ CBQL.

- Đội ngũ giáo viên vẫn còn bất cập về số lượng, cơ cấu. Cấp tiểu học thiếu nhiều giáo viên, việc tuyển dụng gặp khó khăn (do thiếu nguồn tuyển có trình độ đại học trở lên); cấp THCS thiếu giáo viên dạy các môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (do giáo viên dạy các môn này chưa được đào tạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức; yêu cầu về chuẩn được đào tạo theo Luật Giáo dục 2019); chưa có cơ chế thu hút và giữ giáo viên gắn bó với nghề, lương giáo viên mới được tuyển dụng thấp, sức hút nghề giáo chưa cao (vì thu nhập của giáo viên thấp hơn các ngành nghề khác); cấp THPT chưa có giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật.

- Việc đào tạo nâng chuẩn theo Nghị định số 71 còn gặp nhiều khó khăn do chưa tháo gỡ được kinh phí đào tạo.

- Về chứng chỉ chức danh nghề nghiệp giáo viên: quy định tại Thông tư số 08 còn có những bất cập, gây khó khăn cho đội ngũ nhà giáo.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Năm học 2023-2024, ngành GDĐT tỉnh Nam Định tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh; các Kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND tỉnh về triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu

cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Năm học 2023-2024 với chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”, ngành tập trung thực hiện công tác tổ chức cán bộ với nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

1. Công tác tổ chức bộ máy, quản lí và sử dụng biên chế

Ổn định quy mô số trường của từng cấp học như năm học 2022-2023. Hoàn thiện việc chuyển đổi sắp xếp cơ cấu tổ chức của các đơn vị theo đúng Luật Giáo dục 2019; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lí, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện xếp hạng các đơn vị theo quy định. Hoàn thiện văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, sáng tạo phù hợp với tình hình thực tiễn. Tăng cường công tác tham mưu, bồi dưỡng để thực hiện bổ nhiệm đủ CBQL cho các đơn vị còn thiếu.

Thực hiện tuyển dụng giáo viên, nhân viên đã được giao; điều động, sắp xếp, bố trí đội ngũ giữa các cơ sở giáo dục trong từng địa phương, giữa các đơn vị trực thuộc Sở bảo đảm hợp lí, khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ; bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và Tin học để triển khai Chương trình GDPT 2018; tham mưu việc thu hút, tạo nguồn tuyển dụng giáo viên và hỗ trợ, tạo điều kiện để giáo viên yên tâm công tác.

Thực hiện việc quản lí, sử dụng, phân công, bố trí công tác đối với viên chức, người lao động của từng đơn vị đảm bảo đúng định mức, phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Thực hiện điều động, biệt phái giáo viên, chuyển đổi vị trí công tác theo các văn bản hướng dẫn của Sở và các quy định hiện hành.

Chỉ đạo hiệu quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí nhân sự, cơ sở dữ liệu của ngành.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục. Đẩy mạnh tuyên truyền nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các văn mới quy định về công tác cán bộ, chế độ chính sách đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các đơn vị.

Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đáp ứng yêu cầu và theo từng giai đoạn. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh, UBND các huyện/thành phố bồi dưỡng

đối tượng trong quy hoạch về chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ. Chú trọng phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu chất lượng, thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, giáo viên nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục.

Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Chú trọng triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lí, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học mầm non, phổ thông và thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong từng khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai thực hiện, đánh giá. Nâng cao năng lực tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng xử sư phạm.

Nâng cao chất lượng đội ngũ của các trường ngoài công lập.

3. Thực hiện công tác cán bộ

Thực hiện công khai, minh bạch; quan tâm đến đổi mới công tác quản lí, theo nguyên tắc: quản lí chặt chẽ về pháp lí; đổi mới sáng tạo; dân chủ; tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong các nhà trường. Tuyên truyền gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT. Thực hiện nghiêm kỉ cương, kỉ luật, lối sống đối với cán bộ, giáo viên.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo; chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo, cam kết, kiểm tra trách nhiệm giải trình đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lí khi được bổ nhiệm.

Ban hành văn bản quy định về công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ đảm bảo sự phân cấp quản lí cán bộ theo các quy định.

Tiếp tục thực hiện việc bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển CBQL theo đúng các quy định hiện hành. Tiếp tục triển khai việc điều động cấp phó từ nơi thừa sang nơi thiếu trong năm học 2023-2024 theo quy định và theo điều kiện thực tế ở địa phương. Quan tâm đến công tác bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và tương đương góp phần nâng cao năng lực, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá; thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lí nghiêm những tiêu cực trong công tác cán bộ.

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và CBQL giáo dục

Tăng cường kiểm tra quản lí viên chức, phân công, phân nhiệm theo vị trí việc làm. Thực hiện việc bổ nhiệm vào ngạch và chuyển xếp lương cho giáo viên theo quy định; giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người lao động và chế độ hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế được giao. Thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động kịp thời, hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

5. Công tác đánh giá, xếp loại viên chức; xử lý kỉ luật viên chức

Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác, đúng thẩm quyền quản lí, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục rà soát những quy định về đánh giá xếp loại chất lượng viên chức trong Luật Viên chức, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan đến viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ Quy định về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP bảo đảm sự thống nhất, không trùng lặp, mâu thuẫn, chồng chéo trong hệ thống văn bản pháp luật để việc thi hành được thống nhất, kịp thời và hiệu quả.

6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ đối với các đơn vị

Đẩy mạnh việc phân cấp quản lí và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các nhà trường. Tiếp tục đổi mới công tác quản lí giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh tự chủ, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục.

Rà soát và bảo đảm các điều kiện thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình, thực quyền theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện việc công khai trong công tác cán bộ; công khai trong kí kết hợp đồng lao động; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng; đánh giá tại đơn vị.

7. Công tác kiểm tra, đánh giá

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá công tác cán bộ năm học 2023-2024. Sở GDĐT, phòng GDĐT đẩy mạnh việc kiểm tra, đánh giá công tác quản lí, sử dụng đội ngũ tại các đơn vị.

Đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ. Thực hiện tốt việc đánh giá phẩm chất, năng lực CBQL, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp.

PHẦN III KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ

Đề nghị Chính phủ xem xét, sửa đổi bổ sung quy định về số lượng cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập (tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ) cho phù hợp với đặc thù của ngành Giáo dục là ngoài quản lí viên chức và người lao động, đơn vị còn quản lí một số lượng lớn người học, nhất là đối với trường THPT chuyên, trường có số lớp đông, trường có nhiều điểm trường lẻ.

2. Đối với Bộ GDĐT

Đề nghị Bộ GDĐT đẩy nhanh việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Âm nhạc và Mỹ Thuật có trình độ Đại học để có giáo viên dạy Âm nhạc và Mỹ thuật ở cấp THPT .

3. Đối với UBND tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ giáo viên ở địa phương với tầm nhìn dài hạn, phù hợp với yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; có chính sách để thu hút giáo viên về công tác tại địa phương.

4. Đối với UBND các huyện, thành phố

Rà soát, bổ sung và tuyển đủ biên chế được giao cho các trường mầm non, tiểu học, THCS; quan tâm đến đội ngũ nhân viên kế toán của các trường mầm non./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Công đoàn Giáo dục tỉnh;
- Các Phòng GDĐT huyện/TP;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- UBND các huyện/thành phố;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Cao Xuân Hùng